

Số:122b/KH-THCS

*Hoa Lư, ngày 06 tháng 9 năm 2025*

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026**

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và GDTX tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 541/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của sở GDĐT Ninh Bình.

Căn cứ công văn 664/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 05/KHCL-THCSNM ngày 22/01/2021 – KH chiến lược phát triển trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030 của trường THCS Ninh Mỹ;

Căn cứ đặc điểm, tình hình thực tiễn của nhà trường, của địa phương và những kết quả đạt được của nhà trường trong năm học 2024-2025.

Trường THCS Ninh Mỹ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 với những nội dung cơ bản sau:

#### **A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

##### **I. Mục đích**

Kế hoạch là căn cứ pháp lý để nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 đảm bảo khoa học, chủ động, đạt kết quả cao nhất.

Kế hoạch là cơ sở để các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

##### **II. Yêu cầu:**

Kế hoạch phải bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025 - 2026 theo sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Ninh Bình và tình hình thực tiễn của đơn vị, tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hướng tới mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT.

Nội dung kế hoạch phải toàn diện, cụ thể, khả thi, chỉ rõ những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ đặc thù của nhà trường, huy động công sức, trí tuệ của tập thể, cá nhân trong đơn vị tham gia.

#### **B. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ**

##### **I. Đặc điểm tình hình.**

## **1. Thuận lợi và khó khăn.**

### **1.1. Thuận lợi.**

- Trường THCS Ninh Mỹ luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao, sự quan tâm, tạo điều kiện về mọi mặt của Đảng bộ, chính quyền địa phương phường Hoa Lư, sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể và sự ủng hộ nhiệt tình của nhân dân địa phương, đặc biệt là của CMHS.

- Điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường được trang thiết bị tương đối đầy đủ, đảm bảo đáp ứng khá tốt yêu cầu công tác quản lý và dạy học. Nguồn ngân sách nhà nước cấp cơ bản đảm bảo chi đủ cho việc mua sắm, sửa chữa, tu bổ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học.

- Đội ngũ CB, GV, NV nhiệt tình, trách nhiệm, ham học hỏi, có ý thức tự học tự bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ năng lực chuyên môn.

### **1.2. Khó khăn.**

- Nhà trường thiếu nhiều nhân viên, toàn trường chỉ có duy nhất một nhân viên kế toán nghỉ hưu từ 1/7/2025, tại thời điểm xây dựng kế hoạch nhà trường không có nhân viên nào, vì vậy nhà trường rất khó khăn trong việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ: Kế toán, Y tế, văn thư lưu trữ, thủ quỹ, thư viện, thiết bị....

- Cơ cấu giáo viên không đồng đều, không có GV dạy môn Tin học; giáo viên kiêm nhiệm rất nhiều nhiệm vụ, vì vậy nhiều giáo viên phải làm việc quá sức, quá tải.

- Nhiều học sinh có hoàn cảnh éo le hoặc khó khăn, ít được cha mẹ quan tâm chăm sóc, giáo dục. Vì vậy việc phối hợp với gia đình trong công tác quản lý, giáo dục học sinh gặp ít nhiều khó khăn.

## **2. Thực trạng nhà trường đầu năm học 2025 - 2026.**

### **2.1. Đội ngũ CB, GV, NV:**

<b>Tổng số</b>	<b>CB QL</b>	<b>Giáo viên</b>		<b>Nhân viên</b>		<b>Trình độ đào tạo</b>	
		Biên chế	Hợp đồng	Biên chế	Hợp đồng	ĐH	CĐ
23	02	21	0	0	1 (B vệ)	23	0

### **2.2. Cơ sở vật chất.**

- Diện tích, các hạng mục công trình phụ trợ:

<b>Tổng DT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Sân chơi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Sân tập (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Lán xe HS (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Lán xe GV (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Nhà VS HS (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Nhà VS GV (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Vườn trường (m<sup>2</sup>)</b>
11.506	1000	800	150	30	48	25	600

- Hệ thống phòng học, phòng làm việc:

TS phòng học	TS phòng BM	Phòng phục vụ học tập				Phòng hành chính quản trị						
		TV	Kho TB	TT SHĐ	TV HĐ	HT, PHT	VP	Họp	Tổ CM	CD	YT	BV
11	2	1	1	1	1	2	1	1	2	0	1	1

- Các phòng học, phòng bộ môn thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng, đủ bàn ghế đúng quy chuẩn và các trang thiết bị phục vụ dạy học theo quy định.

- Khu hiệu bộ có đầy đủ các phòng họp, phòng làm việc cho CB, GV, NV. Các phòng làm việc có đầy đủ bàn ghế và các trang thiết bị phục công tác của CB, GV, NV.

- Nhiều máy tính trong phòng Tin học phục vụ dạy học đã hết hạn sử dụng nên hay hỏng hóc, hiệu quả sử dụng không cao.

### 2.3. Quy mô trường lớp:

Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9			Tổng số		
Số lớp	Số HS	BQ HS/ lớp	Số lớp	Số HS	BQ HS/ lớp	Số lớp	Số HS	BQ HS/ lớp	Số lớp	Số HS	BQ HS/ lớp	Số lớp	Số HS	BQ HS/ lớp
3	113	37.7	3	116	38.7	3	130	43.3	2	93	46.5	11	452	41.1

(So với thời điểm xây dựng KHGD có 01 học sinh lớp 9 vì điều kiện sức khỏe chữa bệnh dài hạn xin nghỉ bảo lưu kết quả)

## II. Những kết quả đạt được trong năm học 2024 - 2025.

### 1. Kết quả PCGD:

- Duy trì sĩ số 427 học sinh/10 lớp, đảm bảo không có học sinh bỏ học trong năm. Làm tốt công tác PCGD, XMC, được UBND huyện công nhận đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

### 2. Kết quả giáo dục toàn diện:

#### 2.1. Giáo dục đạo đức:

- Kết quả xếp loại rèn luyện cuối năm:

Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
427	417	97.66	10	2.34	0	0.00	0	0.00

#### 2.2. Giáo dục văn hóa:

Trong năm học qua nhà trường đã tập trung nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục:

Kết quả xếp loại học tập cuối năm:

Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
427	113	26.46	196	45.90	118	27.63	0	0.00

+ 100% học sinh khối lớp 6,7,8 lên lớp thẳng năm học 2025 – 2026, không có học sinh lưu ban năm học 2024 -2025.

+ 83 học sinh lớp 9 năm học 2024 – 2025 được công nhận tốt nghiệp THCS lần 1 (ngày 08/5/2025).

+ Kết quả các hội thi, cuộc thi:

\* Đối với học sinh:

- HSG các môn văn hóa:

Khối 9: Thi HSG lớp 9 cấp tỉnh có 03 học sinh đạt giải ba trong đó có 02 giải ba môn Ngữ Văn và 01 giải ba môn KHTN (phân môn Sinh học).

Khối 6,7,8: Nhà trường đạt cờ khuyến khích trong công tác BD HSG lớp 6,7,8 cấp thành phố. Trong đó 12/32 HS lớp 6,7,8 dự thi cấp TP đạt giải (02 giải nhì môn Lịch sử và Địa lý - phân môn Địa Lý; 01 giải ba môn Toán 8; 09 giải khuyến khích các môn), xếp thứ 12/24 trường THCS cấp TP.

- Công tác kiểm định chất lượng: Lớp 8 xếp thứ 04/11 trường trong huyện Hoa Lư cũ, thứ 35 trong toàn tỉnh; lớp 6 xếp thứ 02/11 trường trong huyện Hoa Lư cũ, thứ 42 trong toàn tỉnh với điểm TB 02 môn thi là 6,77 điểm, trong đó điểm TB môn toán là 6,33 điểm xếp 08/11 trường trong huyện Hoa Lư cũ; Môn Ngữ Văn đạt điểm TB là 7,23 điểm, xếp 01/11 trường trong huyện Hoa Lư cũ.

- 83 em HS lớp 9 tham gia khảo sát chất lượng do Sở GDĐT Ninh Bình tổ chức với điểm TB môn toán đạt 5,1 điểm xếp thứ 08/23 trường THCS thành phố; điểm TB môn văn 5,6 điểm xếp thứ 08/23 trường THCS thành phố; điểm TB môn Tiếng Anh đạt 4,9 điểm xếp thứ 13/23 trường THCS thành phố.

- Kết quả các cuộc thi sân chơi trí tuệ cụ thể:

+ Cấp huyện: Cuộc thi Violympic Toán - Tiếng Việt: 19 HS được xếp hạng; Toán - T. Anh: 04 HS được xếp hạng; KHTN: 17 HS được xếp hạng, Vioedu: 06 HS lọt top 30%; cuộc thi IOE: đạt tổng 18 giải trong đó: 01 nhất; 05 nhì, 06 ba, 06 khuyến khích.

+ Cấp tỉnh đạt: Cuộc thi Violympic Toán - Tiếng Việt: 10 giải KK, 12 HS được công nhận hoàn thành vòng thi; Toán - T. Anh: 01 giải KK; KHTN: 01 giải vàng, 10 KK; 05 HS được công nhận hoàn thành, Vioedu: 06 HS công nhận hoàn thành; cuộc thi IOE: đạt tổng 18 giải trong đó: 01 giải nhất; 02 giải nhì, 07 giải ba, 08 giải khuyến khích.

+ Cấp Quốc gia đạt 01 KK môn Toán - Tiếng Việt, đạt 04 giải khuyến khích cuộc thi IOE.

- Học sinh nhà trường tham gia cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” tập thể được Giám đốc sở GDĐT trao cờ khuyến khích cấp Tỉnh.

- Học sinh nhà trường tham gia cuộc thi "Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng chống Bạo lực học đường và phòng ngừa Lao động trẻ em trái pháp luật" thành phố Hoa Lư lần thứ II năm 2025 có 01 học sinh (Đinh Thị Kim Oanh - lớp 6C) đạt giải KK.

Kết quả thi tuyển sinh vào THPT hệ công lập năm học 2025 – 2026: Tổng số HS lớp 9 tốt nghiệp THCS là 83 em, có 70 em dự thi THPT, điểm TB môn thi của HS tham gia là 21,05; xếp thứ tự 15/141 trường THCS toàn tỉnh. Tỷ lệ HS đỗ vào trường công lập là 65/70 đạt 92,86 %, trong đó có 04 em đỗ vào THPT chuyên Lương Văn Tụy (01 Toán, 02 Ngữ Văn, 01 Sinh học).

\* Đối với CBGV:

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do các cấp và ngành phát động.
- Đồng chí Nguyễn Thị Chạm đạt giải KK cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” cấp Tỉnh được Giám đốc Sở GDĐT cấp giấy chứng nhận.
- Năm 2024, chi bộ Đảng và 04 đồng chí Đảng viên được đánh giá Hoàn thành SX nhiệm vụ được Đảng bộ xã Ninh Mỹ khen thưởng.

### **3. Kết quả thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua:**

- Trong năm học 2024 - 2025, hai tổ chuyên môn thực hiện được 08 chuyên đề chuyên môn thuộc các môn: Ngữ văn 9, Lịch sử và Địa lí - phân môn Địa lí 6, Giáo dục công dân 7, Lịch sử và Địa lí - phân môn Lịch sử 6, KHTN 7, Toán 8, Công nghệ 8, Toán 6. Tổ chức chuyên đề cấp thành phố môn Giáo dục công dân lớp 7, chuyên đề đã được Phòng GDĐT thành phố Hoa Lư và các đại biểu về dự đánh giá cao.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi hội thi như Hội thi các cấp tổ chức, các cuộc thi qua mạng như ATGT dành cho CBGV... Tham gia thi hồ sơ KHGD, KH bài dạy, giờ dạy nhân dịp thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11/2024. Hội giảng: Có 06/21 GV tham gia, 100% giờ dạy đạt loại Giỏi. Các giờ dạy tiêu biểu được đánh giá cao là giờ của các cô giáo: Hoàng Thị Kiều Ly, Phạm Thị Nga, Phạm Thị Tuyết Mai. Thi hồ sơ giáo viên và Kế hoạch bài dạy: Có 21/21 GV tham gia, 100% đạt loại Tốt. Các bộ hồ sơ được đánh giá và đạt điểm cao là bộ hồ sơ của các cô giáo: Nguyễn Thị Hồng Nga, Vũ Thị Thương.

- Nhà trường phối hợp với Công đoàn phát động phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm ngay từ đầu năm học. Kết quả có 23/24 CBGV NV tham gia viết SK gồm 08 sáng kiến cấp trường (trong đó có 08 SK loại Đạt cấp trường). Có 01 SK đảm bảo điều kiện cấp trên thẩm định và được UBND TP công nhận.

### **4. Kết quả thực hiện công tác kiểm định chất lượng CSGD và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.**

Năm học 2024 – 2025, nhà trường tiếp tục đầu tư, tu bổ CSVC, mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học, nhằm nâng cao mức độ đáp ứng tốt các tiêu chí về CSVC, thư viện, thiết bị của trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, trường đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cấp độ III.

## **C. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026**

### **I. Phương hướng nhiệm vụ chung**

1. Triển khai dạy học 2 buổi/ngày. Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 thực chất, hiệu quả. củng cố chất lượng giáo dục đại trà, và nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn. Thực hiện có hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ

chức dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển mạng lưới trường, lớp. Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia, Nâng cao chất đội ngũ trong bối cảnh tình hình mới hiện nay.

3. Đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS; Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh; từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng PCGD THCS, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Tiếp tục thực hiện tốt chuyển đổi số trong quản lý và dạy học phù hợp điều kiện thực tiễn nhà trường.

## **II. Nhiệm vụ cụ thể:**

### **1. Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT**

#### **1.1. Nhiệm vụ chung**

##### **1.1.1. Nhiệm vụ**

Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, phù hợp điều kiện thực tiễn của nhà trường, của địa phương và bám sát chương trình GDPT 2018.

Thực hiện kế hoạch giáo dục nghiêm túc, hiệu quả, chất lượng. Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục linh hoạt, hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018. Đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM. Nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học ngoại ngữ.

Nhà trường bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, su phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; đảm bảo đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

##### **1.1.2. Chỉ tiêu:**

Kết quả xếp loại học tập, rèn luyện của học sinh cuối năm học:

Kết quả	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Rèn luyện	442	97,78	10	2,22	0	0	0	0
Học tập	121	26,76	208	46,01	123	27,21	0	0

- Thi HSG lớp 8, 9 các môn văn hóa cấp tỉnh: Căn cứ vào nhu cầu và năng lực học sinh, tham gia các nội dung khảo sát chất lượng HSG cấp tỉnh theo Kế hoạch số 12/KH-SGDĐT ngày 19/8/2025. Phần đầu có từ 1 - 4 học sinh đạt giải HSG cấp Tỉnh.

Kết quả tốt nghiệp THCS: 100% HS nhà trường TN THCS.

- Thi KHKT, ngày hội STEM dành cho học sinh: Mỗi lớp có tối thiểu 01 sản phẩm dự thi KHKT cấp trường và trưng bày tham dự ngày hội STEM cấp trường (tổ chức tháng 12/2025). Phần đầu có 01 sản phẩm dự thi KHKT và 01 sản phẩm tham dự cuộc thi sáng tạo TTN và nhi đồng do các cấp tổ chức.

- Phần đầu có HS tham gia Olympic “Đại sứ Tiếng Anh” dành cho học sinh THCS theo kế hoạch của sở GDĐT Ninh Bình; thành lập đội tuyển tham gia cuộc thi IOE, các môn khoa học bằng tiếng Anh dành cho học sinh THCS, hoàn thành các vòng thi theo yêu cầu của ban tổ chức, phần đầu có học sinh tham gia đạt giải.

- Thành lập các đội tuyển tham gia cuộc thi giải Toán qua mạng, hoàn thành các vòng thi do các cấp tổ chức, phần đầu có 50% số học sinh tham gia đạt giải.

- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Thi vào THPT công lập đạt từ 90% trở lên. Xếp top 150/484 trường trong toàn tỉnh, có từ 2 - 4 học sinh đỗ vào trường THPT chuyên.

- Tham gia các cuộc thi, hội thi khác (trong tỉnh, ngoài tỉnh, quốc tế, các hiệp hội khoa học ...): Phần đầu có HS, CB, GV tham dự, phần đầu có giải.

- Phong trào viết sáng kiến (SK): 100% CBGV tham gia

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức và đạt chất lượng từ đạt yêu cầu trở lên.

### 1.1.3. Giải pháp:

\* Xây dựng kế hoạch giáo dục:

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch tổ nhóm chuyên môn bám sát hướng dẫn của Bộ, của Sở, Phòng GDĐT; phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học.

Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

\* Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục:

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đúng hướng dẫn, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường:

+ **Buổi 1:** Bố trí 08 buổi (Gồm 5 buổi sáng thứ 2,3,4,5,6 và 03 buổi chiều 2,4,6) tổ chức dạy học nội dung Chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TTBGDDT.

+ **Buổi 2:** Chiều thứ 3, thứ 5 hằng tuần: Căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo của sở GDĐT; Căn cứ số học sinh chưa đạt vào cuối kỳ; Căn cứ vào nhu cầu (đơn) của HS có xác nhận của CMHS, nhà trường sẽ tổ chức (1) ôn tập phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; (2) bồi dưỡng học sinh giỏi các môn VH; (3) tổ chức ôn tập để học sinh lớp 9 thi tuyển sinh vào lớp 10. Thời lượng dạy học thêm đảm bảo đúng theo thông tư 29/2024-TTBGDDT, Mỗi môn học tổ chức dạy không quá 2 tiết/tuần.

Ngoài ra chiều thứ 3, thứ 5 hằng tuần, từ 15h45 đến 17h15 căn cứ nhu cầu của HS, nhà trường có thể tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM; giáo dục văn hóa đọc, giáo dục đạo đức, văn hóa học đường, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

- Phân công giáo viên giảng dạy các môn học, đặc biệt là môn KHTN, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương phù hợp với trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện các hoạt động giáo dục của giáo viên, phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên của nhà trường.

+ Đối với môn KHTN: Phân công GV dạy học đảm bảo yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của GV. Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với việc phân công giáo viên dạy, đảm bảo tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

+ Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Nhà trường phân công đa số là giáo viên chủ nhiệm lớp trực tiếp giảng dạy Hoạt động trải nghiệm. Xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Thời lượng và thời gian dạy Hoạt động trải nghiệm không trùng với thời gian

chào cờ đầu tuần và thời gian sinh hoạt lớp. Các tiết dạy Hoạt động trải nghiệm được tính riêng, không trùng với số tiết tính cho công tác chủ nhiệm lớp.

+ Đối với nội dung GDĐP: Căn cứ vào nội dung Tài liệu GDĐP tỉnh Ninh Bình gắn với các môn học, nhà trường phân công giáo viên dạy học các môn môn học dạy các chủ đề phù hợp. Giáo viên dạy học chủ đề của môn học nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với môn học đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra đánh giá. Nhà trường phân công một giáo viên trong số các giáo viên dạy các nội dung GDĐP chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định chọn kết quả kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định. Giáo viên chủ trì đại diện các giáo viên dạy GDĐP vào điểm, nhận xét và ký xác nhận trong Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, Học bạ học sinh.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục STEM trong dạy học môn Toán và các môn KHTN. Chỉ đạo, tổ chức tốt chuyên đề dạy học STEM trong các môn KHTN. Thành lập Câu lạc bộ STEM và nghiên cứu KHKT, tổ chức CLB hoạt động nghiêm túc, hiệu quả.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh;

\* Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học:

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác, sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong, ngoài lớp học; trong, ngoài khuôn viên trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Đối với môn Tiếng Anh, tăng cường ứng dụng CNTT thông qua sử dụng các website, phần mềm, ứng dụng AI nhằm tạo môi trường dạy học sâu rộng, khuyến khích học sinh tự học. nâng cao hiệu quả hoạt động của CLB Tiếng Anh trong nhà trường.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân

thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Khuyến khích giáo viên thực hiện ứng dụng AI trong việc thiết kế các hoạt động dạy học, xây dựng kế hoạch bài dạy và tổ chức thực KHBD.

- Nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

- Tăng cường phối hợp với các trường, cụm trường để tạo điều kiện cho CB, GV tham gia các chuyên đề, hội thảo để trao đổi kinh nghiệm giảng dạy.

\* Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá:

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục THCS; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh

- Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn

- Đối với môn Lịch sử: Tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

- Đối với môn Tiếng Anh, bài kiểm tra, đánh giá cuối kì cần đảm bảo đủ 04 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

- Việc kiểm tra, đánh giá lại: Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại

và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số dùng cho công tác quản lý, công tác chuyên môn và việc dạy học; giáo viên đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số trong việc tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng từng bài dạy.

- Tiếp tục sử dụng sách giáo khoa nhà trường đã lựa chọn, giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu của bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp. Các cơ sở giáo dục đăng ký đầy đủ, kịp thời nhu cầu sách giáo khoa theo từng khối lớp, phối hợp với các nhà xuất bản để cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa của năm học trước trong thư viện nhà trường.

- Tiến hành lựa chọn nội dung, chủ đề trong tài liệu giáo dục địa phương đã được phê duyệt phù hợp với thực tiễn địa phương và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đảm bảo đầy đủ các lĩnh vực về văn hoá, lịch sử truyền thống, các vấn đề địa lí, kinh tế, hướng nghiệp, về chính trị - xã hội, môi trường của địa phương phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; bảo đảm đúng, đủ số tiết theo quy định; điều chỉnh tích hợp và sử dụng linh hoạt theo đặc điểm Văn hoá - Xã hội - Địa lí của đơn vị hành chính mới sau sắp xếp.

## **1.2. Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng**

### **1.2.1. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Tập trung giáo dục phẩm chất, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học.

- Nâng cao hiểu biết kiến thức pháp luật và khả năng thực hành pháp luật cho học sinh. Xây dựng môi trường học đường thân thiện, an toàn, lành mạnh.

### **1.2.2. Chỉ tiêu**

- Phần đầu:

+ 100% HS được xếp loại rèn luyện loại Tốt, Khá, không có HS chưa đạt về rèn luyện. Không có HS bỏ học, vi phạm pháp luật hoặc mắc tệ nạn xã hội.

### **1.2.3. Giải pháp**

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nghiêm túc, đúng quy định. Dành thời gian buổi 2 cho các hoạt động ngoại khóa, dạy kỹ năng sống, hướng dẫn sinh hoạt các câu lạc bộ, bồi dưỡng HSG, phụ đạo HSY... cho học sinh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các nội quy, quy định, quy tắc ứng xử văn hoá trong trường học. Giao nhiệm vụ cho Liên đội TNTP HCM theo dõi, giám sát, đánh giá nghiêm túc việc thực hiện các nội quy, quy định, quy tắc ứng xử văn hoá ứng xử trong trường học đối với học sinh.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác xã hội và hỗ trợ, tư vấn tâm lý học đường; nắm bắt kịp thời những vấn đề khó khăn của học sinh, từ đó xây

dựng các chuyên đề về tư vấn tâm lý cho học sinh và bố trí các hình thức tư vấn phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục. Thông qua các bài học và các hoạt động giáo dục, giúp học sinh hình thành và rèn luyện các phẩm chất, kỹ năng: sống yêu thương, sống tự chủ, sống trách nhiệm.

- Phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình học sinh và các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường trong việc quản lý, giáo dục học sinh.

- Tổ chức tốt hoạt động đội, nền nếp tự quản, nâng cao vai trò của đội sao đỏ, theo dõi đôn đốc nền nếp học tập của học sinh.

### **1.3. Giáo dục thể chất, thẩm mỹ:**

#### **1.3.1. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

- Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ, bài võ cổ truyền nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao.

- Tổ chức cho HS tham gia tập luyện các môn TDTT dành cho lứa tuổi thiếu nhi; tổ chức thi đấu, chọn học sinh tham gia hội thi TDTT các cấp.

#### **1.3.2. Chỉ tiêu**

- 100% học sinh tham gia BHYT, 85% trở lên tham gia BH thân thể

#### **1.3.3. Giải pháp**

- Tổ chức thực hiện chương trình môn GDTC, Nghệ thuật đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung và hình thức; chú trọng đổi mới phương pháp giáo dục thể chất theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Xây dựng và hướng dẫn các CLB TDTT, CLB nghệ thuật hoạt động có hiệu quả. Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học trên cơ sở tự nguyện của học sinh.

- Phát động phong trào TDTT và hướng dẫn học sinh tự rèn luyện TDTT tại thôn xóm và gia đình. Chỉ đạo tổ chức tốt hoạt động thể dục giữa giờ, múa hát tập thể vào giữa các buổi học nhằm tạo điều kiện cho HS rèn luyện thể lực, tạo không khí vui tươi trong trường học.

- Giáo dục ý thức vệ sinh cá nhân, vệ sinh nơi công cộng, phân công lớp trực nhật, chăm sóc cây bóng mát, cây cảnh hằng ngày, đảm bảo trường lớp luôn xanh - sạch - đẹp.

- Phối hợp với trạm Y tế trên địa bàn tổ chức khám bệnh định kỳ ít nhất 1 lần/năm; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và thường xuyên tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh theo mùa.

## **2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

### **2.1. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ**

#### **2.1.1. Nhiệm vụ**

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nhà trường. Tăng cường chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tổ nhóm chuyên môn.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu, sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương.

Thực hiện hiệu quả việc tổ chức rà soát, sắp xếp phân công đội ngũ, bổ sung cơ sở vật chất ngay từ đầu năm học, kế thừa các yếu tố ổn định, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, bảo đảm thuận lợi cho việc học của học sinh, gắn với các điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới theo yêu cầu của Chương trình GDPT.

- Xây dựng đội ngũ CB GV đủ về số lượng, cơ cấu, mạnh về chất lượng.

- Tổ chức tốt công tác giáo dục dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho CB, GV, NV đáp ứng tốt yêu cầu chương trình GDPT 2018.

#### **2.1.2. Chỉ tiêu**

- 100% CBGV nhà trường tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, chuyên đề, thường xuyên tự học tự nghiên cứu để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Tổ nhóm chuyên môn sinh hoạt 2 lần/tháng. Nâng cao chất lượng sinh hoạt. Tích cực tổ chức các chuyên đề chuyên môn các cấp, chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- 100% cán bộ, giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do các cấp quản lý GD tổ chức.

- 100% CB, GV tham gia chương trình BDTX và được đánh giá xếp loại Khá – Tốt.

- 100% CBGV đạt chuẩn NN trở lên. Trong đó có 100% xếp loại Tốt và Khá.

- 75% CB, GV, NV được đánh giá Hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên, không có CB, GV, NV không hoàn thành nhiệm vụ.

- Sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà trường hiện có, tích cực tham mưu cấp có thẩm quyền để có nhân viên kế toán. Chủ động kí hợp đồng để có nhân viên Y tế; hạn chế thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục; bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo quy định Chương trình GDPT. Tham mưu phương án giáo viên dạy học liên trường đối với GV dạy môn Tin học.

#### **2.1.3. Giải pháp**

+ Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Tham mưu với UBND phương giao chỉ tiêu số lượng người làm việc để làm căn cứ tuyển dụng, hợp đồng giáo viên, nhân viên đảm bảo theo quy định.

+ Cử giáo viên tham gia các khoá học bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn (nếu có).

- Phân công chuyên môn, xếp thời khóa biểu hợp lý, tạo điều kiện để các giáo viên dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn, các chuyên đề hội thảo chuyên môn do Sở GDĐT Ninh Bình tổ chức.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá xếp loại viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo đúng thông tư, quy định, Nghị định văn bản hiện hành.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, nhân viên nhà trường; tham mưu xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của Chương trình GDPT.

- Tích cực sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, tránh hình thức. Các tổ chuyên môn xây dựng đảm bảo số lượng và chất lượng các chuyên đề, thông qua các chuyên đề nâng cao trình độ chuyên môn tay nghề CBGV.

- CBGV tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ do cấp có thẩm quyền tổ chức.

- Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, BGH hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa.

- Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục.

- Tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường để nâng cao năng lực chuyên môn, năng động, hiệu quả và thực tiễn.

- Thực hiện tốt việc rà soát, bình xét nâng lương thường xuyên, nâng lương sớm, chuyển loại, nâng ngạch và nâng lương trước khi nghỉ hưu, tham

niên nghề cho cán bộ, giáo viên theo đúng quy định. Phối hợp thực hiện tốt chế độ BHXH cho người lao động, người nghỉ hưu, tinh giản biên chế.

## **2.2. Công tác xây dựng CSVC**

### **2.2.1. Nhiệm vụ**

- Đảm bảo đủ trang thiết bị tối thiểu phục vụ công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

### **2.2.2. Chỉ tiêu**

- 100% GV HS đủ sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương. Bổ sung sách báo, tạp chí vào thư viện nhà trường.

- Tổ chức quản lý, sử dụng, bảo quản thật tốt các điều kiện CSVC nhà trường. Thường xuyên bổ sung CSVC, trang thiết bị đồ dùng dạy học. Sử dụng hiệu quả CSVC và trang thiết bị hiện có.

### **2.2.3. Giải pháp**

- Tổ chức kiểm tra rà soát cơ sở vật chất nhà trường trước tháng 9/2025 để lập kế hoạch xây dựng, tu bổ cơ sở vật chất mua sắm trang thiết bị dạy học.

- Phân công trách nhiệm cụ thể và phát huy vai trò, trách nhiệm của nhân viên phụ trách thiết bị, thư viện trong việc quản lý, sử dụng sách và thiết bị dạy học.

- Tổ chức kiểm kê Thư viện, Thiết bị dạy học; xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung sách, thiết bị. Dành nguồn ngân sách thích hợp để mua sắm bổ sung sách, thiết bị kịp thời phục vụ dạy học.

- Tích cực tham mưu với các cơ quan có thẩm quyền bố trí nguồn lực từng bước bảo đảm cơ bản cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học bộ môn, thực hành, trải nghiệm STEM,... theo hướng trường đạt chuẩn quốc gia.

## **3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số**

### **3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức dạy học**

#### **3.1.1. Nhiệm vụ**

Thể hiện sự tự chủ, chủ động, thực hiện tốt công tác quản lý, quản trị trường học. Hoàn thành hiệu quả kế hoạch giáo dục đã xây dựng.

Nâng cao chất lượng dạy học môn ngoại ngữ, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong nhà trường.

#### **3.1.2. Chỉ tiêu**

100% giáo viên chủ động áp dụng phương pháp dạy học tích cực, linh hoạt và thích nghi phù hợp với các hình thức dạy học: trực tiếp, trực tuyến, trong không gian lớp học, ngoài không gian lớp học....

#### **3.1.3. Giải pháp**

- Giao quyền chủ động cho tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn, các ban trong nhà trường về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục và tự chịu trách nhiệm.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Thực hiện số hóa; giảm tối đa hồ sơ giấy. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Xây dựng môi trường dạy học nền nếp, kỷ cương, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Xây dựng đội ngũ đoàn kết, vững mạnh, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, đáp ứng được CT GDPT 2018.

- Đổi mới quản lý dạy học gắn với phát triển phẩm chất, năng lực người học.

- Tăng cường trao đổi, học tập, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài tỉnh.

+ Tổ chức dạy học xuyên biên giới (1 tiết học đối với môn Tiếng Anh)

+ Làm tốt công tác tư tưởng đối với CMHS, HS và giáo viên về việc đưa yếu tố người nước ngoài vào dạy trong nhà trường nếu có thể vào buổi 2 để nâng cao năng lực ngoại ngữ. Thành lập câu lạc bộ Ngoại ngữ. Tạo cơ hội để học sinh được học thêm các ngoại ngữ khác (ngoài tiếng Anh).

- Các Tổ/nhóm trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng Kế hoạch bài dạy (giáo án) trước khi lên lớp; chỉ phê duyệt giáo án khi bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học (đã được tập huấn tại mô-đun 2-3);

- Giáo viên khi xây dựng KHBD/giáo án chú trọng đến các nội dung cốt lõi để phù hợp với năng lực học sinh nhà trường, đồng thời phải sẵn sàng chuyển hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả nhằm ứng phó với diễn biến tình hình dịch bệnh phức tạp hoặc các điều kiện bất lợi khác về thiên tai (nếu xảy ra). KHBD/Giáo án chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà.....

- Tăng cường ứng dụng AI trong dạy học. Lựa chọn các nội dung dạy học phù hợp; hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, hoàn thành bài tập/sản phẩm theo yêu cầu qua các phần mềm dạy học; đánh giá kết quả học tập của học

sinh và rút kinh nghiệm để việc học ứng dụng CNTT đạt hiệu quả tốt nhất trong khả năng có thể.

- Các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo tổ viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học, nội dung giáo dục phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tăng cường ứng dụng CNTT trong các bài giảng.

- Các Tổ/nhóm chuyên môn tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm mỗi Giáo án; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; sử dụng tiêu chí đánh giá giờ dạy theo Công văn số 5555.

- Nhà trường chỉ đạo Đội TNTP..., các tổ chức, các câu lạc bộ tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục, thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh THCS; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

### **3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

#### **3.2.1. Nhiệm vụ**

- Duy trì kết quả đổi mới và tiếp tục thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá.

- Tỷ lệ kết quả rèn luyện, học tập của học sinh đạt chỉ tiêu đề ra.

- Việc kiểm tra đánh giá được thực hiện khách quan, công khai, công bằng, đúng năng lực, phẩm chất của học sinh. Đồng thời, tạo động lực tích cực, giảm áp lực và góp phần thúc đẩy phong trào học tập và rèn luyện cho HS toàn trường.

#### **3.2.2. Chỉ tiêu**

100% CB, GV thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

100% CB, GV thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, linh hoạt các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá theo các quy định tại các văn bản, hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT Ninh Bình. CB, GV có ý thức thường xuyên xây dựng và sử dụng hiệu quả học liệu điện tử.

#### **3.2.3. Giải pháp**

a) Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định

- Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh THCS, THPT;

- Toàn trường sử dụng việc vào điểm trên hệ thống điện tử vnedu; chỉ sử dụng sổ điểm cá nhân bản cứng, giáo viên vào điểm định kỳ đúng thời gian thống nhất của nhà trường trên sổ điểm điện tử phần mềm Vnedu. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, triển khai học bạ số ở tất cả các khối lớp để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục. Sử dụng Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học), Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (của giáo viên), theo mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Tại kế hoạch môn học, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Giao cho giáo viên môn Ngữ văn trong số các giáo viên được phân công dạy học Nội dung giáo dục của địa phương; giáo viên dạy các tiết theo chủ đề trong số các giáo viên được phân công dạy học đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ. Giao các đ/c nhóm trưởng phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương kiểm tra việc đánh giá thường xuyên của giáo viên trong nhóm và rút kinh nghiệm (nếu có). Nhà trường tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định.

b) Đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá theo các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GD

- Giáo viên đánh giá theo phát triển phẩm chất, năng lực học sinh qua mỗi Giáo án và bài kiểm tra. Đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng, xác định đúng mức độ phẩm chất, năng lực đạt được của người học; đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình. Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh để điều chỉnh quá trình dạy học, phương pháp dạy học, đánh giá giáo viên, đánh giá việc đổi mới phương pháp, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kỳ (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận nộp về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn khi có thông báo và được kiểm tra đánh giá tập trung. Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá theo cấu trúc của chương trình GDPT 2018. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá

bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Bộ phận chuyên môn chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm kiểm tra và nhận xét, đánh giá học sinh.

- Các tổ, nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên học sinh. Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên phải có trong kế hoạch dạy học (Giáo án) của mỗi giáo viên. Cần ghi rõ thời gian kiểm tra, đánh giá, mục tiêu đánh giá và kết quả đánh giá. Chú trọng đánh giá quá trình học tập của học sinh; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua báo cáo kết quả dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành. Tăng cường giao nhiệm vụ cho học sinh, học sinh làm việc theo nhóm, theo dự án, GV theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ và đánh giá quá trình học tập, nghiên cứu của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn; tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn

- Đối với môn Lịch sử & Địa lý, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, địa lý (nhất là các vấn đề /nội dung mới do sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp từ 01/7/2025) hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Có kế hoạch kiểm tra, lựa chọn, phân hoá đối tượng học sinh với từng mục tiêu khác nhau (Học sinh chưa đạt, HSG, ôn thi tuyển sinh, tham gia các kỳ thi, cuộc thi khác...), từ đó chủ động xây dựng nội dung, sắp xếp thời gian dạy học, ôn luyện theo từng giai đoạn.

- Học sinh tích cực, chủ động trong làm bài, giáo viên tích cực chấm, chữa, rút kinh nghiệm cho học sinh sau mỗi bài kiểm tra.

- Nhà trường tăng cường tổ chức các lần khảo sát học sinh giỏi, học sinh khối 9. Sau mỗi lần khảo sát có đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng cho học

sinh tiến bộ và đạt kết quả cao. Đặc biệt chú ý khâu ra đề khảo sát chọn HSG (có phân biệt, đảm bảo để thực sự có chất lượng). Các nhóm bộ môn cần có sự trao đổi đề, tham khảo ngân hàng đề đã được Sở Giáo dục và Đào tạo giới thiệu của các trường THCS trong tỉnh.

- Các kỳ khảo sát chất lượng theo đề của Sở GDĐT: Các Tổ/nhóm chuyên môn căn cứ kết quả khảo sát theo đề của Sở, nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm, đặc biệt là các môn có kết quả thấp. Ngay đầu năm học, các lớp phân loại đối tượng học sinh, tổ/nhóm chuyên môn có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo cho phù hợp, đạt kết quả.

c) Xây dựng và sử dụng hiệu quả học liệu điện tử, ngân hàng đề trực tuyến.

- Các tổ/nhóm chuyên môn phân công giáo viên biên soạn đề kiểm tra các kỳ, xây dựng và sử dụng ngân hàng đề phục vụ việc ôn tập cho học sinh; cho học sinh làm các đề do Sở GDĐT xây dựng thông qua các đợt tập huấn. Có sự trao đổi giữa các thành viên trong tổ, nhóm chuyên môn trong quá trình biên soạn câu hỏi, đề kiểm tra để nâng cao trách nhiệm của mỗi giáo viên, tạo cơ hội học hỏi lẫn nhau, tự bồi dưỡng cho nhau, phát huy trí tuệ tập thể.

- Hằng tuần, giáo viên giao bài và khuyến khích học sinh vào làm bài kiểm tra hoặc thi trực tuyến. Theo dõi, đánh giá và khen thưởng kịp thời; rút kinh nghiệm để vận dụng một cách hiệu quả hình thức thi, kiểm tra trực tuyến.

d) Tổ chức kiểm tra tập trung, thi thử các môn học theo quy định

- Nhà trường dự kiến các môn kiểm tra định kì tập trung: Ngữ văn, Toán, tiếng Anh (đánh số BD và chia theo phòng), các môn/ HĐGD khác còn lại kiểm tra chung theo đơn vị lớp.

- Thi thử tuyển sinh vào lớp 10: ít nhất 2 lần với 3 môn Ngữ văn, Toán, tiếng Anh (thi thử các môn UBND tỉnh, sở GDĐT chọn thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2026 – 2027)

### **3.3. Nâng cao chất lượng GD hướng nghiệp, định hướng phân luồng**

#### **3.3.1. Nhiệm vụ**

Nâng cao chất lượng giáo dục trải nghiệm tạo bước đột phá về chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông, góp phần chuyển biến mạnh mẽ công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực quốc gia, hội nhập khu vực và quốc tế.

#### **3.3.2. Chỉ tiêu**

100% học sinh nhà trường tham gia hoàn thành môn học, nội dung giáo dục hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông 2018.

100% học sinh lớp 9 được hướng nghiệp phân luồng sau TN THCS.

#### **3.3.3. Giải pháp**

Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh THCS; đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm, GVCN lớp làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong nhà trường; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục;

- Hoàn thành chương trình môn học, các hoạt động GD và nội dung giáo dục hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường sắp xếp thời gian giảng dạy HĐTN, HN thành các tiết học như các môn học khác và phân bổ 03 tiết/tuần, xếp lịch dạy cố định vào thời khóa biểu và thực hiện giảng dạy riêng từng lớp. Xếp khung thời gian riêng (Chiều thứ 2 toàn trường có 03 tiết) hình thức này tạo điều kiện thuận lợi cho việc sinh hoạt ngoại khóa và tổ chức thực hiện chung cho toàn khối hoặc nhóm các lớp học, toàn trường. Nhà trường kết hợp 02 hình thức trên, xếp lịch học theo tiết học cố định và xếp khung thời gian riêng cho HĐTN, HN tùy theo nội dung của chủ đề theo kế hoạch của GV và do GV đề xuất.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại: phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thống áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc, tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực, chuyển từ hình thức học trên lớp sang hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu khoa học đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học.

- Đổi mới phương pháp dạy học. Phương pháp “học đi đôi với hành” cần được áp dụng rộng rãi hơn. Giáo viên không chỉ là người truyền đạt kiến thức, mà còn là người hướng dẫn, người khơi gợi đam mê và sự sáng tạo trong học sinh.

- Phân công GV bảo đảm sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của GV với nội dung HĐTN, HN được đảm nhiệm. Áp dụng mô hình học tập dựa trên dự án (Project-Based Learning – PBL). Mô hình này giúp học sinh không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm và tư duy sáng tạo. Khi học sinh tham gia vào một dự án, các em có cơ hội thực hành, trải nghiệm và tìm ra giải pháp cho những vấn đề thực tiễn, từ đó nâng cao khả năng tư duy phản biện và kỹ năng giao tiếp.

### **3.4. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số**

#### **3.4.1. Nhiệm vụ**

- Ứng dụng CNTT vào tất cả các khâu quản lý, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường, hướng tới số hoá dần các hoạt động quản lý và dạy học; tạo điều kiện để CMHS và nhân dân giám sát các hoạt động giáo dục, phát huy dân chủ, khẳng định vị thế của nhà trường;

- Phát huy hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất: hệ thống mạng Internet; các phần mềm trí tuệ nhân tạo;

- Góp phần hiện thực hóa mục tiêu của ngành giáo dục xây dựng trường học thông minh, tiên tiến, hiện đại.

### **3.4.2. Chỉ tiêu**

Sử dụng học bạ số năm học 2025 – 2026.

Ứng dụng hiệu quả CNTT vào tất cả các khâu quản lý, chỉ đạo, giảng dạy, học tập và thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường.

### **3.4.3. Giải pháp**

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Cụ thể:

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao; khuyến khích giáo viên hỗ trợ việc học tập của học sinh trên nền tảng công nghệ thông tin đã có sẵn giúp việc học tập của học sinh cũng như việc kết nối giữa giáo viên với học sinh được hiệu quả hơn; tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh cơ hội hình thành và phát triển nhiều năng lực như: “Tự chủ và tự học”, “năng lực tin học”, “năng lực công nghệ”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng: sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; phê duyệt giáo án trực tuyến (Sử dụng phần mềm, email hoặc google drive...; không phải in giáo án và ký duyệt hàng tuần trừ trường hợp gặp các sự cố về điện, mạng và kỹ thuật; giáo viên được phép chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhập số liệu vào hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành theo đúng thời gian quy định, đảm bảo tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

- Khai thác hiệu quả các ứng dụng của Vnedu/OLM/ Office 365 ...vào quản lý, dạy học, lưu trữ hồ sơ của cá nhân, của tổ/nhóm chuyên môn; của nhà trường.

- Ứng dụng các phần mềm quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt...

- Các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh; ứng dụng các nền tảng số vào dạy học và lưu trữ hồ sơ điện tử; tập huấn cho 100% giáo viên về sử dụng AI, sử dụng Office 365; sử dụng các ứng dụng của AI, Office 365 vào soạn giáo án, giảng dạy, KTĐG.... Tiếp tục phối hợp với các đơn vị công nghệ (VNPT, Viettel....) để tập huấn và hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ứng dụng các phần mềm mới vào quản lý, dạy học (phần mềm VNedu, ôn luyện...).

- Đối với phân môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử & Địa lý. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT- GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông .....

- Các tổ/nhóm chuyên môn chọn cử các giáo viên trẻ, nhiệt huyết, có năng lực CNTT và ngoại ngữ, có tinh thần trách nhiệm sẵn sàng nhận nhiệm vụ tham gia vào cộng đồng giáo viên sáng tạo của tỉnh, khuyến khích giáo viên tham gia tổ chức dạy học kết nối xuyên biên giới.

#### **4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

##### **4.1. Nhiệm vụ**

- Tiếp tục củng cố chất lượng PCGD đã đạt được.

##### **4.2. Chỉ tiêu**

- Huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6. Không có HS bỏ học.

- Duy trì sĩ số học sinh trên lớp đảm bảo theo quy định của trường chuẩn quốc gia mức độ II, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên được tham gia học tập các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, về sách giáo khoa, chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

##### **4.3. Giải pháp**

- Tổ chức tuyển sinh lớp 6 nghiêm túc, đúng theo hướng dẫn của các cấp;

điều tra phổ cập giáo dục đảm bảo có số liệu chính xác; Làm tốt công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý và công tác xã hội cho học sinh; quan tâm đến đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên và giúp đỡ các em học tập tốt.

- Tiếp tục làm tốt công tác huy động các nguồn lực, công tác tham mưu để có đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu dạy học cho thời điểm hiện tại và tầm nhìn giai đoạn năm 2025-2030.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên. Tham mưu với các cấp lãnh đạo giao chỉ tiêu số lượng người làm việc phù hợp với quy mô trường lớp, tạo căn cứ để nhà trường ký hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên đảm bảo đáp ứng đủ chỉ tiêu, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên được học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

## **5. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra nội bộ**

### **5.1. Quản lý CLGD và xây dựng trường chuẩn quốc gia**

#### **5.1.1. Nhiệm vụ**

- HS tham gia kiểm định chất lượng ổn định.

- Duy trì trường học đạt chuẩn chất lượng cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

#### **5.1.2. Chỉ tiêu**

- Tập trung quản lý tốt chất lượng giáo dục văn hóa. Giữ vững kết quả kiểm định chất lượng các môn văn hóa.

- Duy trì kết quả đạt được các tiêu chí, tiêu chuẩn trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 3, đạt trường chuẩn quốc gia mức độ II.

#### **5.1.3. Giải pháp**

- Tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, tiếp tục chỉ đạo thực hiện hoàn thành kế hoạch cải tiến chất lượng theo đúng lộ trình đã xác định.

- Tổ chức các kì kiểm tra, khảo sát chất lượng giáo dục trong nhà trường đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

- Định kỳ tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác thi, kiểm tra cho CB, GV.

### **5.2. Công tác văn thư lưu trữ, thực hiện quy định về công khai**

#### **5.2.1. Nhiệm vụ**

- Các bộ phận căn cứ vào danh mục hồ sơ lưu trữ của nhà trường thực hiện lập hồ sơ lưu trữ theo quyết định ban hành danh mục hồ sơ Trường THCS Ninh Mỹ đúng theo quy định, đảm bảo đầy đủ hồ sơ vào cuối năm tài chính. Thực hiện việc lưu trữ hồ sơ đúng theo kế hoạch văn thư, lưu trữ và các văn bản hiện hành của nhà trường.

- Thực hiện công tác công khai đối với cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân theo thông tư số 09/2024 về nội dung công khai, hình thức công khai và thời điểm công khai.

### **5.2.2. Chỉ tiêu**

Hoàn thành tốt công tác văn thư lưu trữ và công tác công khai đối với cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân theo thông tư số 09/2024.

### **5.2.3. Giải pháp**

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ hằng năm.  
- Tổ chức tuyên truyền và đưa nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư, quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho nhân viên làm công tác văn thư, lưu trữ vào soạn thảo văn bản.

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác văn thư, lưu trữ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định, quy trình quản lý văn bản đi, văn bản đến, hồ sơ lưu trữ; quản lý con dấu cơ quan theo đúng quy định của pháp luật; bố trí khu vực lưu trữ, bảo quản tài liệu đảm bảo an toàn.

- Đưa công nghệ thông tin vào công tác văn thư, lưu trữ.

- Đối với công tác công khai: nhà trường căn cứ thông số 09/2024, các biểu mẫu công khai để thực hiện.

## **5.3. Công tác tài chính**

### **5.3.1. Nhiệm vụ**

- Xây dựng quy chế quản lý sử dụng các nguồn tài chính trong nội bộ nhà trường đúng quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Quản lý và sử dụng các nguồn tài chính, tài sản theo đúng nguyên tắc và chế độ quy định của Nhà nước.

- Thực hiện tốt việc tự kiểm tra, kiểm kê, công khai tài chính, báo cáo tài chính sau mỗi năm học và kết thúc năm hành chính.

### **5.3.2. Chỉ tiêu**

Thực hiện nghiêm túc các quy định về tài chính, hồ sơ đầy đủ, chính xác.

### **5.3.3. Giải pháp**

- Nghiên cứu và thực hiện đúng các văn bản hướng dẫn về quản lý, sử dụng các nguồn ngân sách đối với đơn vị hành chính sự nghiệp, hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học của Sở GD&ĐT.

- Tổ chức thảo luận, thống nhất điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp điều kiện tình hình năm học 2025 – 2026. Công khai quy chế chi tiêu nội bộ tại Hội nghị CB,VC toàn trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài sản, tài chính: sử dụng phần mềm quản lý tài sản, phần mềm dùng cho kế toán.

- Thực hiện công khai theo đúng quy định.

## **5.4. Công tác Thi đua - Khen thưởng**

### **5.4.1. Nhiệm vụ**

- Thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng văn bản, thông tư, nghị định, hướng dẫn và các quy định hiện hành.

### **5.4.2. Chỉ tiêu**

- Nhà trường phấn đấu đạt danh hiệu tập thể LĐTT.  
- Phấn đấu 70% cán bộ, giáo viên trở lên đạt danh hiệu LĐTT; trong đó có 2 đến 4 CB, GV, NV đạt DH CSTĐ cấp cơ sở, 4 đến 6 CB, GV, NV được Chủ tịch UBND phường tặng giấy khen, 1 đến 3 CB, GV được khen cao.

### **5.4.3. Giải pháp**

- Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng ngay từ đầu năm học.

- Tổ chức cho các cán bộ, giáo viên đăng ký thi đua và đăng ký viết SK đúng hướng dẫn của cấp trên.

- Xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng và triển khai thực hiện Quy chế nghiêm túc.

- Phối hợp với Đoàn TN, Đội TN phát động các phong trào thi đua sôi nổi nhau để chào mừng các ngày lễ lớn của dân tộc, tổ chức sơ kết, tổng kết bình xét và trao thưởng kịp thời.

- Cuối năm học tổ chức bình xét danh hiệu thi đua và Hình thức khen thưởng đảm bảo dân chủ, công khai, đúng hướng dẫn và đúng Luật Thi đua - Khen thưởng.

## **5.5. Công tác đảm bảo An ninh trật tự, An toàn trường học**

### **5.5.1. Nhiệm vụ**

- Phổ biến, quán triệt trong giáo viên, học sinh về các Luật, pháp lệnh, Nghị định, Thông tư, Chỉ thị và các công văn hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ an ninh trong trường học và cơ sở giáo dục của các cấp nhằm tiếp tục tăng cường nhận thức về công tác an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong trường học cho CB, GV, NV và học sinh của nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện giáo dục, tuyên truyền để nâng cao ý thức chấp hành luật pháp trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh, tạo bước chuyển biến mới về nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về trật tự an ninh trong toàn trường làm cơ sở để đạt hiệu quả thiết thực trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ và giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

- Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác phối hợp của nhà trường với chính quyền địa phương và các đoàn thể chính trị trong công tác đảm bảo trật tự an ninh trật tự.

### **5.5.2. Chỉ tiêu**

Trường học đạt tiêu chí về “An toàn về an ninh trật tự”

Toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện cam kết không tham gia, không mua bán không tiếp tay cho buôn lậu, kinh doanh, sản xuất hàng giả.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện cam kết không vi phạm pháp luật, không buôn bán, tàng trữ, vận chuyển các chất ma túy, vũ khí, vật liệu nổ, các loại pháo, không mắc các tệ nạn xã hội. Học sinh không mang các vật liệu sắc, nhọn trong người và đến trường. Nhà trường có thông báo số điện thoại đường dây nóng về phòng chống tội phạm; có tài liệu tuyên truyền về phòng chống tội phạm để triển khai tới toàn thể đội ngũ.

### **5.5.3. Giải pháp**

- Kiện toàn BCD triển khai công tác ATAN trường học PCCC và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

- Tăng cường vai trò của chi bộ Đảng trong nhà trường, phối hợp có hiệu quả với các tổ chức trong nhà trường thực hiện Chỉ thị 34/CT-TU của Bộ Chính trị về “Tăng cường công tác chính trị tư tưởng, củng cố tổ chức Đảng, đoàn thể quần chúng và công tác Đảng trong trường học”, đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Xử lý nghiêm minh và kịp thời các hiện tượng học sinh vi phạm qui định về an ninh trật tự, nội qui của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm các qui định về bảo vệ cơ quan, ban hành qui chế làm việc của nhân viên bảo vệ trong việc bảo đảm an ninh trật tự và cơ sở vật chất của đơn vị. Bàn giao CSVN trong phòng học cho các lớp chủ nhiệm quản lý, bảo quản.

- Phối hợp tích cực với công an địa phương về xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự trong trường học, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp trộm cắp tài sản nhà trường, tài sản học sinh, gây rối, đánh nhau trong trường học.

- Coi trọng tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, bảo đảm cảnh quan sư phạm, xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp, an toàn, hạnh phúc.

- Phối hợp với CA phường tổ chức các hoạt động (như mít tinh, cổ động, cuộc thi tìm hiểu, ...) hưởng ứng tháng cao điểm phòng chống ma túy, hưởng ứng tháng an toàn giao thông cho trẻ đến trường, phòng chống tệ nạn xã hội và ma túy, phòng chống tai nạn thương tích.

- Phát động trào “Toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc” trong nhà trường, quan tâm xây dựng mô hình “tự quản” trong học sinh để từng bước phát huy tác dụng, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trường học an toàn về An ninh trật tự; nâng cao ý thức, trách nhiệm cho cán bộ, giáo viên, học sinh trong việc phòng, chống tội phạm.

- Giáo viên giảng dạy bộ môn GDCD và GVCN tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục, tuyên truyền PCCC, ATAN trường học, ATGT trong các tiết dạy phù hợp và các giờ HĐTNHN, SHTT, tăng cường rèn kỹ năng sống cho học

sinh: Kỹ năng PCCC, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục trẻ em...

- TPT và GVCN tổ chức cho học sinh ký cam kết thực hiện và trực tiếp quản lý học sinh của lớp mình khi tham gia các hoạt động để đảm bảo AT, AN trường học và chống cháy nổ.

- GV-TPTĐ xây dựng, triển khai các kế hoạch tuyên truyền nội dung PCCC, ATAN trường học trong chương trình phát thanh măng non, kiểm tra nề nếp học sinh hàng tháng; Tổ chức chuyên đề lồng ghép tuyên truyền dưới hình thức sân khấu hóa.

- Thực hiện sự phối kết hợp chặt chẽ các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, nêu cao vai trò nòng cốt của GVCN, GVTPĐ, Đoàn thanh niên trong việc tuyên truyền nội dung công tác ATAN trường học, PCCC dưới nhiều hình thức.

- Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, dần từng bước cải thiện, bổ sung CSVC cho công tác PCCC đảm bảo ATAN trường học.

## **5.6. Công tác thiết bị**

### **5.6.1. Nhiệm vụ**

- Xây dựng kế hoạch về công tác Thiết bị của nhà trường đảm bảo khai thác tối đa tính năng sử dụng của các thiết bị dạy học hiện có phục vụ cho hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục khác.

- Nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học của giáo viên.

- Thường xuyên theo dõi việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học của giáo viên tạo sự chuyển biến tích cực về hiệu quả sử dụng thiết bị trên lớp, thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp giảng dạy.

### **5.6.2. Chỉ tiêu**

- Đảm bảo 100% các tiết dạy của giáo viên có sử dụng thiết bị dạy học, thực hành theo KHGD, KHBD.

### **5.6.3. Giải pháp**

BGH nhà trường quản lý hiệu quả thiết bị đồ dùng; sử dụng tốt các phòng học bộ môn. Giáo viên phụ trách công tác thiết bị thực hiện nghiêm túc các quy định về nghiệp vụ thiết bị.

Nhân viên thiết bị thường xuyên quét dọn; lau bụi bám trên các đồ dùng, dụng cụ, tranh ảnh, ...; thau rửa các dụng cụ, ống nghiệm thực hành.

Thiết bị dạy học được phân loại theo: Dụng cụ, tranh ảnh, bảng biểu, ... theo khối, theo môn và thiết bị dùng chung. Sắp xếp phòng thiết bị sao cho dễ thấy dễ lấy và dễ vệ sinh khoa học, đẹp mắt và mất ít thời gian khi tìm kiếm.

Phân phối đồ dùng thiết bị cho giáo viên theo từng khối lớp ngay từ đầu năm học để giáo viên dễ và tiện sử dụng. Lên lịch làm việc cho giáo viên mượn thiết bị đồ dùng dạy học vào tất cả các ngày trong tuần.

Kiểm kê và tiến hành thanh lý thiết bị qua từng năm học. Thực hiện đầy đủ quy định về nghiệp vụ thiết bị, lập đầy đủ hồ sơ, lên kế hoạch kiểm kê ...

Hoàn thành đảm bảo đầy đủ hồ sơ thiết bị.

## **5.7. Công tác thư viện**

### **5.7.1. Nhiệm vụ**

- Thực hiện đúng Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

- Bám sát kế hoạch giảng dạy năm học 2025 – 2026 để tuyên truyền sách theo từng thời điểm và chủ đề thích hợp.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện gắn với kế hoạch chung của bộ phận chuyên môn và tổ chuyên môn.

- Sắp xếp tiết đọc, tiết học thư viện cho học sinh theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **5.7.2. Chỉ tiêu**

- Đảm bảo 100% giáo viên có đủ sách nghiệp vụ, 100% học sinh có đủ SGK. Hỗ trợ, tặng sách, cho mượn đối với học sinh diện chính sách và có hoàn cảnh khó khăn. Tích cực xây dựng và phát huy tác dụng của tủ sách tham khảo, tủ sách đạo đức, tủ sách pháp luật.

### **5.7.3. Giải pháp**

- Tiếp tục nâng cao nhận thức trong đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh về vị trí, vai trò, hiệu quả của công tác thư viện trường học đối với việc nâng cao chất lượng dạy học đáp ứng yêu cầu về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; thúc đẩy phong trào đọc sách, hình thành thói quen đọc sách, góp phần phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

- Phân công lãnh đạo phụ trách, cán bộ thư viện và thành lập tổ thư viện. Lãnh đạo trường thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và điều chỉnh kế hoạch hoạt động thư viện; quản lý chặt chẽ, đảm bảo vốn tài nguyên thông tin và các tài sản của thư viện.

- Thư viện phải đảm bảo thoáng mát, sạch sẽ, an toàn. Các tài nguyên thông tin được sắp xếp khoa học, thuận tiện cho người sử dụng và quản lý của nhân viên thư viện.

- Tổ chức các hoạt động thư viện phong phú, thân thiện, hiệu quả với nhiều hình thức phù hợp như tổ chức quản lý mượn, trả, đọc sách linh hoạt, phù hợp. Thành lập tủ sách lớp học, tủ sách lưu động. Tổ chức tiết đọc sách trên thư viện; tổ chức tiết học tại thư viện theo từng môn học. Tuyên truyền giới thiệu sách thường xuyên. Tổ chức thi tìm hiểu kiến thức các môn học, triển lãm, trưng bày sách, thi vẽ tranh theo chủ đề, thi kể chuyện, thi giới thiệu sách, viết và trình bày cảm nghĩ sau khi đọc sách. Tổ chức Ngày Hội đọc sách nhân ngày Sách Việt Nam 21/4. Tổ chức hiệu quả phong trào “*Góp một cuốn sách nhỏ, đọc*

*ngàn cuốn sách hay*", tổ chức luân chuyên sách giữa thư viện nhà trường với tủ sách các lớp học, có thể với thư viện tỉnh Ninh Bình.

Tổ chức tốt hoạt động đọc sách cho giáo viên và học sinh.

Xây dựng kho học liệu điện tử.

## **5.8. Công tác Y tế trường học**

### **5.8.1. Nhiệm vụ**

- Nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống y tế trường học góp phần đảm bảo an toàn vệ sinh trường học, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh, tăng cường kiến thức phòng chống bệnh, tật, giảm tỷ lệ học sinh mắc các bệnh, tật học đường như: Cận thị, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, bệnh giun sán.

- Thay đổi hành vi về vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường trong trường học tạo điều kiện cho học sinh phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần, có sức khỏe tốt để học tập.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc sức khỏe cho học sinh phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp cho học sinh.

- Thực hiện việc giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học để xử lý kịp thời.

### **5.8.2. Chỉ tiêu**

- 100% học sinh nhà trường được quản lý hồ sơ và thăm khám, phân loại sức khỏe, bệnh tật theo quy định. Được tuyên truyền đầy đủ các nội dung theo công văn quy định.

- Y tế trường học thường xuyên kiểm tra giám sát công tác vệ sinh học đường, vệ sinh môi trường, theo các quy định đã ban hành của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, trạm y tế và nội quy nhà trường.

- Nhân viên y tế trường học được tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ y tế trường học. Thường xuyên phối hợp với các tổ chức đoàn thể tuyên truyền phòng chống dịch bệnh.

### **5.8.3. Giải pháp**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động công tác Y tế trường học năm 2025-2026, kế hoạch phối hợp với trạm y tế khám sức khỏe định kỳ cho học sinh nhà trường.

- Nhân viên y tế tham mưu với BGH nhà trường kiện toàn ban CSSK học sinh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Xây dựng quy chế phối hợp thực hiện.

- Khám và lập hồ sơ sức khỏe, sơ cấp cứu ban đầu, nha học đường, phòng chống các bệnh về mắt, gù vẹo cột sống, thông báo các trường hợp mắc bệnh cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị kịp thời.

- Cung cấp thông tin, viết bài tuyên truyền, thực hiện truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh với các nội dung như: Tuyên truyền về phòng chống

dịch, bệnh truyền nhiễm, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống ngộ độc thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống tác hại của thuốc lá, dinh dưỡng, tích cực phòng chống bệnh tật học đường.

- Xây dựng danh mục mua sắm trang thiết bị dụng cụ y tế, thuốc thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khỏe cho học sinh theo quy định (theo Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 04 năm 2008).

- Thường xuyên giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay. Chủ động triển khai các biện pháp vệ sinh phòng, chống dịch bệnh, phòng chống tác hại của thuốc lá theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo Công tác Y tế trường học theo quy định gửi các cấp quản lý có thẩm quyền.

### **5.9. Công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ.**

#### **5.9.1. Nhiệm vụ**

Hoạt động thanh, kiểm tra nội bộ nhằm tư vấn, thúc đẩy, nâng cao chất lượng quản lý và dạy học, đồng thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn kịp thời các sai phạm nếu có.

#### **5.9.2. Chỉ tiêu**

Tổ chức thanh tra, kiểm tra nội bộ nghiêm túc theo kế hoạch các nội dung cụ thể sau:

- Tổ chức thanh tra hoạt động của 2 tổ chuyên môn.
- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của 02 CBQL.
- Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo: 03 nhà giáo.
- Kiểm tra việc thực hiện quy chế, hồ sơ chuyên môn của 100 % giáo viên nhà trường.

#### **5.9.3. Giải pháp**

- Kiện toàn Ban thanh tra, kiểm tra để giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ trường học.

- Xây dựng lực lượng tham gia Ban thanh tra, kiểm tra vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, có tâm huyết và trách nhiệm cao trong thực hiện chức trách nhiệm vụ. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn về công tác kiểm tra, nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn về công tác thanh tra, kiểm tra và tổ chức thực hiện theo hướng dẫn.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra khoa học, chi tiết; tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra nghiêm túc, đúng kế hoạch, đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác.

- Phát huy vai trò hướng dẫn, đôn đốc giám sát, của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường như Đội TNTP, Đoàn Thanh niên...

### **III. Tổ chức thực hiện:**

#### **1. Đối với nhà trường**

Xây dựng kế hoạch chi tiết, quán triệt và triển khai chặt chẽ tới các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ giáo viên thực hiện mục tiêu giáo dục đề ra.

Thường xuyên kiểm tra công tác giảng dạy, công tác đánh giá xếp loại đối với người học. Kịp thời điều chỉnh, uốn nắn để cán bộ giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

## 2. Đối với tổ chuyên môn

Chủ động trong việc phối hợp với nhà trường, các tổ chức Đoàn thể trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạt hiệu quả.

## 3. Phân công nhiệm vụ.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công
1	Đào Thị Nhân	Hiệu trưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị chung toàn trường.</li> <li>- Quản lý nhân sự; quản lý tài chính, CSVC; Tham mưu, phối hợp; Kiểm tra nội bộ; công tác QLCL và xây dựng TCQG</li> <li>- Chủ tịch các Hội đồng: TĐ và KT, HĐ kỷ luật, Hội đồng xét nâng lương, Hội đồng xét TN</li> <li>- Phụ trách tổ Văn phòng</li> </ul>
2	Trần Kim Thoa	Phó Hiệu trưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác chuyên môn, công tác GDTX, PCGD, công tác tuyển sinh.</li> <li>- Phụ trách các tổ CM.</li> </ul>
3	Vũ Thị Thương	Văn thư Thư kí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phụ trách công tác thư kí HĐGD</li> </ul>
4	Phạm Thị Tuyết Nhung	TT tổ KHTN	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch HĐ của tổ KHTN.</li> <li>- Chủ trì các buổi sinh hoạt chuyên môn; Tổ chức các hoạt động chuyên môn của tổ KHTN.</li> <li>- Quản lý, điều hành, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên tổ KHTN.</li> </ul>
5	Phạm Thị Như Quỳnh	TT tổ KHXH	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch HĐ của tổ KHXH.</li> <li>- Chủ trì các buổi sinh hoạt chuyên môn; Tổ chức các hoạt động chuyên môn của tổ KHXH.</li> <li>- Quản lý, điều hành, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên tổ KHXH.</li> </ul>

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ được phân công</b>
6	Nguyễn Thị Chạm	TP tổ KHTN	- Phối hợp với tổ trưởng điều hành hoạt động của tổ; phân công dạy thay khi giáo viên trong tổ vắng mặt. - Ghi chép sổ SHCM của tổ KHTN - Phụ trách CNTT, các phần mềm
7	Phạm Thị Nga	TP tổ KHXH	- Phối hợp với tổ trưởng điều hành hoạt động của tổ; phân công dạy thay khi giáo viên trong tổ vắng mặt. - Ghi chép sổ SHCM của tổ KHXH
8	Hoàng Thị Kiều Ly	TPT	- Tổ chức thực hiện các hoạt động của Liên đội. Hồ sơ Liên đội. Phụ trách nền nếp của học sinh.
9	Đào Thị Bích Thùy	BT Đoàn	- Tổ chức thực hiện các hoạt động của chi đoàn TN

#### 4. Lịch công tác tháng

<b>Tháng</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Người thực hiện</b>
6/2025	Hoàn thành việc tuyển sinh vào lớp 6 THCS.	HĐTS
8/2025	<p>1. Phân công chuyên môn, nền nếp dạy học đầu năm các trường. Chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn, GV chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới.</p> <p>2. Tổ chức điều tra PCGD XMC</p> <p>3. Biên chế lớp học. LĐVS trường lớp. HS trụ trường.</p> <p>4. Thực hiện tốt nền nếp đầu năm, kiểm tra việc chuẩn bị sách, dụng cụ học tập của học sinh.</p> <p>5. SH tổ/nhóm chuyên môn, đánh giá rút kinh nghiệm năm học trước, triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục, triển khai nhiệm vụ năm học mới.</p> <p>6. Tạo đk cho CB, GV tham dự các lớp tập huấn chuyên môn về xây dựng kế hoạch giáo dục, dạy học lồng ghép, GDKN an toàn trường học... theo kế hoạch của SGDDT Ninh Bình.</p> <p>7. Tổ chức khảo sát nhu cầu học tập của học sinh ở buổi 2.</p>	<p>PHT</p> <p>Ban CD, GV BGH, GVCN TPTĐ, GVCN</p> <p>TCM, nhóm CM</p> <p>CB, GV</p> <p>BGH, GVCN CB, GV, HS toàn trường</p>

	<p>8. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn trường học.</p> <p><b>*Điều chỉnh, bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
9/ 2025	<p>1. Tổ chức khai giảng năm học 2025- 2026.</p> <p>2. Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026</p> <p>3. Hoàn thành điều tra PCGD XMC tổng hợp, thống kê số liệu, báo cáo.</p> <p>4. Tổ chức cho GV tham dự các chuyên đề tập huấn của SGDĐT Ninh Bình.</p> <p>5. Thực hiện nghiêm túc hiệu quả “Tuần sinh hoạt công dân – học sinh, sinh viên”</p> <p>6. Bồi dưỡng học sinh giỏi K8, K9, ôn thi vào lớp 10 THPT cho HS K9 có nhu cầu.</p> <p>7. Tiếp tục cập nhật và chỉnh sửa thông tin trên các phần mềm hệ thống quản lí (Vnedu, CSDL ngành, phần mềm quản lí CCVC...)</p> <p>9. Tổ chức phát động thực hiện nghiêm túc luật phòng, chống ma túy; hưởng ứng “Tháng cao điểm an toàn giao thông cho HS đến trường”. Tổ chức cho HS ký cam kết ATTH, PCMT, ATGT...</p> <p>10. Thành lập các câu lạc bộ STEM, T Anh, T DTT, Văn học nghệ thuật...</p> <p>11. Dự giờ thăm lớp, kiểm tra hoạt động sư phạm, chuyên đề của GV, các tổ CM.</p> <p>12. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn trường học.</p> <p><b>* Điều chỉnh, bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>BGH GV, TCM, BGH</p> <p>Ban TK PCGD</p> <p>GV</p> <p>TPT</p> <p>GV</p> <p>CB, GV</p> <p>TPT</p> <p>TPT, GVCN</p> <p>GV T. Anh, GDTC</p> <p>BGH, TCM</p>
10/ 2025	<p>1. Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch. Chỉ đạo ôn tập chuẩn bị kiểm tra chất lượng giữa học kì I</p> <p>2. Hoàn thành hồ sơ PCGD.</p> <p>3. Bồi dưỡng học sinh giỏi K8,9. Ôn thi vào lớp 10</p>	<p>BGH, GV</p> <p>PHT GV được PC</p>

	<p>THPT đối với khối 9.</p> <p>4. Phát động Hội học, hội giảng đợt 1</p> <p>5. Dự giờ thăm lớp, kiểm tra hoạt động sư phạm, chuyên đề của GV, các tổ CM</p> <p>7. Tạo đk cho CBGVNV tham gia tập huấn, dự chuyên đề theo kế hoạch của SGDDT</p> <p>8. Tổ chức cuộc thi TDDT cho GV cấp trường (2 môn Cầu lông, bóng bàn)</p> <p>9. Tổ chức thi Nghiên cứu khoa học kĩ thuật cấp trường (HS trình bày ý tưởng)</p> <p>10. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn trường học</p> <p><b>* Điều chỉnh, bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>BGH</p> <p>BGH, TCM</p> <p>GV</p> <p>CB, GV</p> <p>TPT Đội, GVCN</p>
11/ 2025	<p>1. Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch. Sơ kết Hội giảng chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.</p> <p>2. Tổ chức kiểm tra chất lượng giữa học kì I và báo cáo kết quả sau kiểm tra.</p> <p>3. Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi K8,9. Ôn thi vào lớp 10 THPT đối với khối 9.</p> <p>4. Tham gia giải thể thao dành cho CB,GV, NV ngành Giáo dục</p> <p>5. Dự giờ thăm lớp, kiểm tra hoạt động sư phạm, chuyên đề của GV, các tổ CM</p> <p>6. Tạo đk cho CB,GV tham gia tập huấn, dự chuyên đề theo kế hoạch của SGD.</p> <p>7. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn trường học</p> <p><b>* Điều chỉnh, bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>TCM</p> <p>BGH</p> <p>GV được PC</p> <p>CB, GV được chọn</p> <p>BGH, TCM</p> <p>CBGV</p>
12/ 2025	<p>1. Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch. Chỉ đạo chức kiểm tra học kì, đánh giá, sơ kết, tổng hợp số liệu Học kì I.</p>	<p>BGH, GV</p> <p>TPT, GVPT</p>

	<p>2. Thi nghiên cứu khoa học cho học sinh THCS cấp tỉnh (nếu có)</p> <p>3. Tiếp tục bồi dưỡng HSG khối 8, 9; ôn thi vào lớp 10 THPT đối với khối 9 với những HS có nhu cầu.</p> <p>4. Dự giờ thăm lớp, kiểm tra hoạt động sư phạm, chuyên đề của GV, các tổ CM</p> <p>5. Tổ chức cuộc thi TĐTT cho HS cấp trường (5 môn: Điền kinh, Bóng bàn, Cờ vua, Bơi, Bóng đá), lựa chọn đội tuyển tập luyện chuẩn bị điều kiện tham dự thi cấp cụm trường.</p> <p>6. Tạo đk cho CB, GV tham gia tập huấn, dự chuyên đề theo kế hoạch của SGD.</p> <p>7. Tham gia ngày hội khởi nghiệp và cuộc thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” tỉnh Ninh Bình.</p> <p>8. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn trường học</p> <p><b>* Điều chỉnh, bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>GV được PC</p> <p>BGH,TCM</p> <p>BGH, TCM</p> <p>GVGDTC</p> <p>GVPT</p>
1/ 2026	<p>1. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục.</p> <p>2. Sơ kết HKI, triển khai nhiệm vụ HKII.</p> <p>3. Thi thử vào lớp 10 THPT cho học sinh lớp 9.</p> <p>4. Thực hiện chương trình học kì 2</p> <p>5. Dự giờ thăm lớp, kiểm tra hoạt động sư phạm, chuyên đề của GV, các tổ CM</p> <p>6. Bồi dưỡng HSG khối 8,9</p> <p>7. Tạo đk cho CBGVNV tham gia tập huấn, dự chuyên đề theo kế hoạch của SGD.</p> <p>8. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn trường học</p> <p><b>* Điều chỉnh, bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>BGH, GV</p> <p>BGH, TCM</p>
2/ 2026	<p>1. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục.</p> <p>2. Tiếp tục chỉ đạo tập huấn HSG lớp 8, 9, chuẩn</p>	<p>BGH</p>

	<p>bị đk tham gia dự thi cấp tỉnh.</p> <p>2. Triển khai công tác xây dựng ngân hàng đề thi</p> <p>3. Dự giờ thăm lớp, kiểm tra hoạt động sư phạm, chuyên đề của GV, các tổ CM</p> <p>4. Tổ chức Hội thi giáo viên làm công tác chủ nhiệm giỏi cấp trường</p> <p>5. Tạo đk cho CBGVNV tham gia tập huấn, dự chuyên đề theo kế hoạch của SGDDĐT.</p> <p>6. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn trường học</p> <p><b>* Điều chỉnh, bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>GV</p> <p>BGH, TCM</p> <p>BGH, GVCN</p>
3/ 2026	<p>1. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục. Chỉ đạo tự kiểm tra giữa học kì II, báo cáo kết quả sau kiểm tra.</p> <p>2. Tiếp tục ôn thi vpa THPT cho HS khối lớp 9.</p> <p>3. Tham gia thi Olympic “Đại sứ Tiếng Anh” (nếu có)</p> <p>4. Dự giờ thăm lớp, kiểm tra hoạt động sư phạm, chuyên đề của GV, các tổ CM.</p> <p>5. Thi HSG lớp 8,9 cấp tỉnh.</p> <p>6. Tham gia ngày hội Võ nhạc Vovinam sau tiết 2 ngày 27/3/2026.</p> <p>7. Tạo đk cho CBGVNV tham gia tập huấn, dự chuyên đề theo kế hoạch của SGD.</p> <p>8. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn trường học</p> <p><b>* Điều chỉnh, bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>BGH</p> <p>GV Tiếng Anh</p> <p>BGH, TCM</p> <p>TPT, GV GDTC</p>
4/ 2026	<p>1. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục. Chỉ đạo ôn tập cuối năm tất cả các khối lớp.</p> <p>2. Tổ chức các hoạt động nhân ngày sách Việt Nam (21/4)</p> <p>3. Tham gia giải thể thao học sinh, sinh viên tỉnh Ninh Bình.</p>	<p>BGH, TCM</p> <p>GV phụ trách TV</p> <p>GV GDTC</p>

	<p>4. Tham gia Hội thi GV CNG do sở GDĐT Ninh Bình tổ chức</p> <p>5. Tạo đk cho CBGVNV tham gia tập huấn, dự chuyên đề theo kế hoạch của SGD.</p> <p>6. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn trường học.</p> <p><b>* Điều chỉnh, bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	GV được chọn
5/ 2026	<p>1. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục. Chỉ đạo ôn tập cuối năm, tổ chức kiểm tra CL học kì II, tổng hợp kết quả báo cáo.</p> <p>2. Chỉ đạo GV đánh giá, xếp loại học sinh cuối năm, tổng kết năm học, báo cáo số liệu cuối năm học. Tập hợp số liệu cuối năm học.</p> <p>3. Phối hợp chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện xét tốt nghiệp lớp 9; ôn thi tuyển sinh THPT (thi thử vào lớp 10 THPT lần 2), xây dựng kế hoạch ôn tập và tổ chức thi lại cho học sinh trong hè.</p> <p>4. Cử cán bộ, giáo viên tham gia coi thi tốt nghiệp THPT (nếu có).</p> <p>5. Đón đoàn kiểm tra khảo sát, đánh giá, xếp loại thi đua (nếu có)</p> <p>6. Nhận bàn giao học sinh lớp 5.</p> <p>7. Tự đánh giá, xếp loại thi đua cuối năm học.</p> <p>8 Tạo đk cho CBGV dự lễ tuyên dương khen thưởng (nếu có)</p> <p>9. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn trường học</p> <p><b>* Điều chỉnh, bổ sung:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>BGH</p> <p>BGH, GV toàn trường</p> <p>BGH, GVCN lớp 9</p> <p>BGH</p> <p>HĐSP</p> <p>PHT, GV được PC HĐSP</p>
6/ 2026	<p>1. Cử giáo viên tham gia coi và chấm thi tuyển sinh THPT.</p> <p>2. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tăng cường CSVC nhà trường, tổ chức trực hè và tổ chức cho học sinh</p>	<p>BGH</p> <p>BGH</p>

	sinh hoạt hè tại địa phương. 3. Tổ chức tuyển sinh học sinh lớp 6. 4. Trục hè và phòng chống lụt bão 5. Đăng kí hồ sơ CM, tài liệu, sgk.... * <b>Điều chỉnh, bổ sung:</b> ..... ..... .....	HĐTS
7,8/ 2026	1. Tạo đk cho cán bộ, giáo viên bồi dưỡng hè 2026 2. Chỉ đạo ôn tập thi lại cho học sinh 3. Chỉ đạo trục hè và phòng chống bão. 4. Chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2026-2027. 5. Tham dự hội nghị tổng kết năm học. * <b>Điều chỉnh, bổ sung:</b> ..... ..... ..... .....	BGH  Ban PCBL

Trên đây là kế hoạch năm học 2025 - 2026 của trường THCS Ninh Mỹ. Các bộ phận, các tổ chuyên môn, CB, GV, NV nhà trường căn cứ để thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- BGH nhà trường.
- Các tổ CM; tổ VP
- Lưu VP.

**HIỆU TRƯỞNG**



HIỆU TRƯỞNG  
*Đào Chi Nhàn*